

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 20-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại Nhà tạm giam, giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 30/3/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST- HS ngày 09/4/2020 đối với bị cáo:

Lê Đình V, sinh ngày 11/01/1993 tại huyện C, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (Học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lê Đình K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Đức H, sinh năm 1998; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10^h 30 phút ngày 04/02/2020, Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại Tiểu khu N, thị trấn T, huyện C kiểm tra đối với Lê Đình V đang đi trên đường thuộc Quốc lộ 43. Qua kiểm tra phát hiện Việt đang cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 03 viên nén màu hồng bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine. Việt khai nhận đó là 03 viên Methamphetamine của Việt cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi, vi phạm của Lê Đình V tổ công

tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, dẫn giải Lê Đình V về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng 03 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Lê Đình V được tổng khối lượng 0,28 gam; Lấy toàn bộ 0,28 gam làm mẫu trung cầu giám định. Mẫu có ký hiệu “V”, mẫu “V” được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, giám định chất ma túy, loại ma túy và khối lượng.

Tại kết luận giám định số: 296 ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,28gam, loại Methamphetamine.*

Hoàn lại mẫu giám định: Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V, không sử dụng đến quá trình giám định, có khối lượng là 0,21 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Đình V khai nhận: Bản thân thỉnh thoảng có sử dụng chất ma túy. Khoảng 10^h ngày 04/02/2020, Việt đi bộ từ nhà đến Công viên thị trấn T, mục đích để uống nước. Khi V đi được khoảng 200m thì gặp một người đàn ông không quen biết đi xe máy đến, qua nói chuyện người đó giới thiệu tên D. Qua trao đổi V mua được từ D 03 viên Methamphetamine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy V cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ quay về nhà, còn D tiếp tục điều khiển xe máy đi hướng thị trấn nông T, khi V đi được một đoạn thì gặp Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình V giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT- VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lê Đình V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Đình V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Đình V từ 14 tháng đến 17 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Lê Đình V, bắt ngày 04/2/2020: Bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh và vỏ niêm phong ban đầu;

- 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lê Đình V, ngày 04/02/2020. Kq: Âm tính;

- 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V, có khối lượng 0,21gam của vụ: Lê Đình V – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 04/02/2020 tại thị trấn T, huyện C, tỉnh Sơn La

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người đàn ông tên D với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) vào ngày 04/02/2020, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Đình V do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 10^h 45 phút, ngày 04/02/2020 biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 296 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận Mẫu gửi giám định kí hiệu V là ma túy; Loại

Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,28 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,28 gam, loại Methamphetamine nằm trong danh mục II, Stt: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Lê Đình V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy, mặc dù không nghiện chất ma túy nhưng thi thoảng bị cáo có sử dụng ma túy nên ngày 04/02/2020 bị cáo Lê Đình V đã có hành vi tàng trữ 0,28 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

- Hành vi của bị cáo Lê Đình V không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

- Đối với 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Lê Đình V, bắt ngày 04/2/2020: Bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh và vỏ niêm phong ban đầu; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lê Đình V, ngày 04/02/2020. Kq: Âm tính; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V, có khối lượng 0,21gam của vụ: Lê Đình V – Tàng

trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 04/02/2020 tại thị trấn T, huyện C, tỉnh Sơn La. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông tên D đã bán ma túy cho Lê Đình V, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý; Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Lê Đình V 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 04/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Lê Đình V, bắt ngày 04/2/2020: Bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh và vỏ niêm phong ban đầu; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lê Đình V, ngày 04/02/2020. Kq: Âm tính; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V, có khối lượng 0,21gam của vụ: Lê Đình V – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 04/02/2020 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Đình V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Long Bình